

## **Cải cách hành chính và vai trò của đảng chính trị**

**TS. Nguyễn Văn Hậu - Học viện Hành chính quốc gia**

### **1. Chủ trương và phương thức lãnh đạo trong tiến trình cải cách hành chính**

Ngay từ Đại hội VI (1986), Đảng đã đề ra chủ trương thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy các cơ quan nhà nước. Thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, tổ chức bộ máy nhà nước đã được sắp xếp lại một bước theo hướng gọn nhẹ, bớt đầu mối.

Tại Đại hội VII (1991), Đảng xác định tiếp tục cải cách bộ máy nhà nước và đề ra những nhiệm vụ về sửa đổi Hiến pháp, cải tiến tổ chức và hoạt động của Quốc hội, sửa đổi cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của Chính phủ, chính quyền địa phương. Thực hiện Nghị quyết Đại hội, trong nhiệm kỳ, hệ thống chính trị gồm Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân được sắp xếp, kiện toàn.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000 do Đại hội VII thông qua đã khẳng định bước tiến về lý luận, nhận thức về nền hành chính nhà nước. Cương lĩnh nêu rõ: về Nhà nước “phải có đủ quyền lực và có đủ khả năng định ra luật pháp về tổ chức, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật. Sửa đổi hệ thống tổ chức nhà nước, cải cách bộ máy hành chính, kiện toàn các cơ quan lập pháp để thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý của Nhà nước”. Chiến lược cũng nêu trọng tâm cải cách “nhằm vào hệ thống hành chính với nội dung chính là xây dựng một hệ thống hành chính và quản lý hành chính nhà nước thông suốt, có đủ quyền lực, năng lực, hiệu quả”.

Hội nghị Trung ương 8 khoá VII (1/1995) đánh dấu bước phát triển mới về xây dựng và phát triển nền hành chính nhà nước. Cải cách một bước nền hành chính nhà nước được xác định là trọng tâm của việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước, với mục tiêu là xây dựng một nền hành chính trong sạch có đủ năng lực, sử dụng đúng quyền lực và từng bước hiện đại hoá để quản lý có hiệu lực và hiệu quả công việc của Nhà nước, thúc đẩy xã hội phát triển lành mạnh, đúng hướng, phục vụ đắc lực đời sống nhân dân, xây dựng nếp sống và làm việc theo pháp luật trong xã hội. Lần đầu tiên 3 nội dung chủ yếu của cải cách hành chính (CCHC) nhà nước được trình bày một cách hệ thống trong Nghị quyết Trung ương 8, đó là cải cách thể chế của nền hành chính, chấn chỉnh tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

Đại hội VIII của Đảng (1996) đề cập tới yêu cầu tiến hành CCHC đồng bộ, dựa trên cơ sở pháp luật, coi đó là một giải pháp cơ bản để thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (1996-2000). Nghị quyết Đại hội VIII nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng hệ thống pháp luật phù hợp với cơ chế mới; cải tiến quy trình xây dựng và ban hành văn bản pháp luật của Chính phủ, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và sắp xếp lại bộ máy hành chính từ Trung ương đến địa phương, hợp nhất một số cơ quan quản lý chuyên ngành về kinh tế trên cơ sở xác định rõ và thực hiện đúng chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành.

Một trong những chủ trương và giải pháp lớn về CCHC được nhấn mạnh trong Nghị quyết Trung ương 3 khoá VIII là bảo đảm thực hiện dân chủ hóa đời sống chính trị của xã

hội, giữ vững và phát huy bản chất tốt đẹp của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Nhà nước, trong giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước và hoạt động của cán bộ, công chức.

Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết Trung ương 7 khoá VIII đã biểu thị một quyết tâm chính trị rất lớn về việc tiếp tục tiến hành CCHC, đặt CCHC trong tổng thể của đổi mới hệ thống chính trị. Đảng ta khẳng định: Không thể tiến hành cải cách riêng nền hành chính tách rời sự đổi mới tổ chức và phương thức lãnh đạo của Đảng, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của các đoàn thể nhân dân. Cũng không thể CCHC một cách biệt lập mà không đồng thời đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của các cơ quan lập pháp, cơ quan tư pháp.

Từ nhận thức đó, Nghị quyết Trung ương 7 khoá VIII đề ra chủ trương tiến hành sắp xếp lại tổ chức bộ máy đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị gắn liền với CCHC theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, với việc kiên quyết sắp xếp một bước bộ máy các tổ chức trong hệ thống chính trị, thực hiện tinh giản biên chế, cải cách chính sách tiền lương.

Đại hội IX của Đảng (2001) bên cạnh việc khẳng định mục tiêu xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại hoá đã đưa ra một loạt chủ trương, giải pháp có ý nghĩa quan trọng trong CCHC như điều chỉnh chức năng và cải tiến phương thức hoạt động của Chính phủ, nguyên tắc bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; phân công, phân cấp; tách cơ quan hành chính công quyền với tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công; tiếp tục cải cách doanh nghiệp nhà nước, tách rõ chức năng quản lý nhà nước với sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực; thiết lập trật tự kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng...

Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, nhấn mạnh thực hiện CCHC phải đồng bộ với cải cách lập pháp và cải cách tư pháp, trong đó đặc biệt chú ý đến chất lượng xây dựng luật. Về cải cách thủ tục hành chính, Nghị quyết xác định “...đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân và doanh nghiệp”. Nghị quyết cũng đặc biệt đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC đó là: Đảng quyết định các mục tiêu, quan điểm, chủ trương và giải pháp lớn về CCHC và tăng cường lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc, uốn nắn kịp thời việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác CCHC.

Như vậy có thể thấy, xuyên suốt tiến trình CCHC nhà nước, Đảng luôn giữ vai trò “tiên phong” trong việc chỉ đạo, lãnh đạo, đề ra đường lối, chủ trương cải cách. Các quyết sách chính trị đó của Đảng có ý nghĩa quyết định trong việc định hướng, chỉ đạo và tác động trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước nói chung và thực hiện thủ tục hành chính nói riêng.

Để thực hiện đường lối đổi mới đất nước, Đảng, Nhà nước đã đề ra và thực hiện phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Điều 4 Hiến pháp năm 1992 ghi rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc theo chủ

nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Mọi tổ chức của Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật”.

Trong những năm qua, nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước ngày càng đổi mới theo hướng vừa tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, vừa phát huy trách nhiệm, tính chủ động sáng tạo, tự chủ của các cơ quan, các cấp chính quyền nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, từ đó góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực, cải thiện và giải quyết ngày càng tốt hơn mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

Như vậy, xét trên mọi phương diện, nguyên tắc Đảng lãnh đạo không bao trùm lên việc Đảng làm thay các hoạt động của chính quyền, song mọi hoạt động của chính quyền lại chịu sự chi phối lớn bởi các quyết sách của Đảng, vì thế, nếu hoạt động của chính quyền có những sai sót, tất yếu phải xét tới vai trò của Đảng.

## **2. Một số kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cải cách hành chính**

Một số địa phương khi tiến hành sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa X đã rút ra những bài học kinh nghiệm bổ ích về vai trò của Đảng trong tiến trình CCHC như sau:

Một là, CCHC là một vấn đề lớn, liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành và trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, do đó phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và sự tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng; phải xác định là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên, lâu dài gắn với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm, sự thống nhất và quyết tâm cao trong cả hệ thống chính trị là yếu tố quyết định đến sự thành công của công cuộc CCHC.

Hai là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan hành chính các cấp có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, có tính chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ nhân dân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị là nhân tố quyết định đến sự thành công của công tác CCHC. Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy quan tâm, người đứng đầu thể hiện rõ quyết tâm và sự quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC thì nơi đó sẽ có chuyển biến rõ rệt và ngược lại, bên cạnh đó cần phải có đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC nhiệt tình, tâm huyết và năng lực nhất định để tham mưu, đề xuất giúp người đứng đầu chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đạt kết quả.

Ba là, CCHC nhà nước phải được tiến hành đồng bộ, trong đó cải cách thủ tục hành chính là khâu đột phá, có ý nghĩa to lớn trong việc tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức và cá nhân, do đó cần thiết phải chuyển một số dịch vụ hành chính mà Nhà nước không cần nắm giữ cho các tổ chức và xã hội hóa đảm nhiệm; mạnh dạn loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong giải quyết công việc hành chính có liên quan tổ chức và cá nhân. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với sự tham gia của cả hệ thống chính trị sẽ góp phần làm cho hệ thống các cơ quan hành chính gần dân và phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân được tốt hơn.

Bốn là, CCHC thành công đòi hỏi phải có nguồn lực để đầu tư, trước hết là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhất là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, công chức, công khai minh bạch các quy trình, thủ tục hành chính và chính sách có liên quan người dân, tổ chức trên các lĩnh vực quản lý.

Năm là, đề cao vai trò giám sát của nhân dân và tạo điều kiện để nhân dân tham gia nhiều hơn vào giải quyết các công việc của địa phương, xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, thống nhất.

Phải quán triệt tư tưởng dân là chủ, lấy dân làm gốc, phải hướng vào mục tiêu phục vụ nhân dân, khắc phục mọi phiền hà, sách nhiễu đối với dân. Mở rộng về phạm vi và tính thực chất trong các quy định về quyền của công dân tham gia các công việc của Nhà nước và xã hội, xây dựng các quyết định chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước. Từ đó từng bước nâng cao trình độ, năng lực làm chủ của người dân.

Sáu là, cần cải cách thủ tục hành chính trong Đảng theo hướng xây dựng các quy chế, quy định, quy trình thực hiện các mối quan hệ của cấp ủy với các tổ chức, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu các tổ chức nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội.

Xây dựng một đội ngũ cán bộ, công chức thực sự có đủ tâm, đủ tầm, trung thực, tận tụy với công việc và am hiểu pháp luật. Các cơ quan, đơn vị có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng thường xuyên, định kỳ đối với cán bộ, công chức, đặc biệt là với đội ngũ cán bộ làm công tác lãnh đạo để kịp thời nắm bắt thông tin, kiến thức mới, phục vụ cho công tác lãnh đạo, điều hành; kịp thời loại bỏ những cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, tham nhũng, biến chất, cơ hội, gây cản trở công cuộc cải cách hành chính hiện nay.